

Nhật tụng Kālāma – Kinh tạng trích điểm

Kinh Phân tích 2 – 18/10/2026

Kalama tri ân cô Diệu Hỷ ghi chép.

Thưa đại chúng,

Sáng nay chúng ta học bài kinh Phân tích.

Nếu bà con để ý, nội dung kinh này vốn đã được nhắc tới nhắc lui rất nhiều lần trong bộ Nhật tụng Kalama, không phải lần đầu tiên. Nội dung này nói về Tín – Tấn – Niệm – Định – Tuệ. Tôi cố ý. Cố ý sưu lục những bài kinh có nội dung giống như vậy.

Có chuyện chúng ta bắt buộc đồng ý với nhau: Thời này, nói hơi tiêu cực là thời mạt pháp - số người biết Phật pháp nói trên thống kê thì nhiều – nửa tỷ, nhưng người đúng là Phật tử hiểu đạo thì không nhiều, nó còn tình trạng loạn quân, loạn tướng = ai muốn nói gì thì nói. Bà con thử kiểm chỗ nào đông người thờ Phật nhất, lễ lạy, chọn ngẫu nhiên một người hỏi: Tứ Diệu Đế là gì? Thất giác chi là gì? 12 Duyên khởi là gì? Thiền là gì? thì lúc đó mình biết là Đạo mất rồi, trong kinh nói 5000 năm – chuyện xa lắm. Mất rồi là mất ngay bây giờ. Kinh điển còn sờ sờ ra đó, giờ có internet tra cứu tham khảo lúc nào cũng được hết. Lạm đại một người hỏi Chánh Kiến là gì? Chánh Định là gì? Một là mù tịt; Hai là mỗi người nói một cách. Đó là lý do chúng tôi cố ý sưu lục mấy bài kinh rải rác trong Tam Tạng làm nên bộ nhật tụng mong hôm nay, sau này bà con nhớ Phật giáo có nền tảng rõ ràng, căn bản. Ví dụ, Bài kinh Để Phân Biệt (*saccavibhaṅgasutta*), bản mới là Phân biệt sự thật - Bài kinh đó nói rất rõ về Tứ Diệu Đế, Khổ Đế là gì, Tập Đế là gì, Diệt Đế là gì, Đạo đế là gì. Trong kinh Đại Bát Niết Bàn, đức Phật dạy rất rõ trách nhiệm, bốn phận, nhiệm vụ của người cầu giải thoát, tin Phật: Chỉ tập trung một chuyện là học kỹ 37 Bồ Đề Phần & Tu cho đúng 37 Bồ Đề Phần. Coi cho kỹ coi đúng vậy không?

Ngay cả lúc ngài Anan hỏi đức Phật, chư tăng phải lo liệu hậu sự cho Thế Tôn ra sao. Lúc đó đang có 500 tỷ kheo bao quanh Thế Tôn trong những ngày cuối cùng.

Về lý thuyết, như bao nhiêu lần khác, có những thánh khi đức Phật xác định vị đó là A La Hán thì Ngài hướng dẫn chư tăng hoả thiêu, hướng dẫn Phật tử làm tháp thờ. Rất nhiều lần như vậy. Vị nào đọc Chú giải, Chánh tạng thấy cái đó, rất nhiều lần, chính đức Phật nói: Đó là bạn đồng phạm hạnh các người, đó là bạn đồng tu của các người, đó là một vị khả kính, vị đã hoàn thành đạo nghiệp hãy hoả táng di thể của họ và lập tháp. Đặc biệt, đến phiên Ngài, khi ngài Anan hỏi hậu sự cho Thế Tôn, thì Thế Tôn dạy : Chuyện đó hãy để cho cư sĩ. Chuyện tống táng di hài của Ngài để cho cư sĩ. Việc của chư Tỷ kheo là học cho kỹ và tu cho đúng 37 Bồ Đề Phần : Tứ Chánh Cần, Tứ Niệm Xứ, Tứ Như Ý Túc, Ngũ Căn, Ngũ Lực, Thất Giác Chi, Bát Chánh Đạo. Đây là những đoạn kinh rất căn bản, nòng cốt, cốt lõi của Đạo Phật.

Nó xui là đa phần không biết đoạn kinh đó là kinh nào hoặc là lướt qua coi như gió thổi mây bay; Mặt pháp chứ còn gì nữa. Thứ nhất là không biết đoạn kinh đó; Thứ hai, ai nhắc tới thì không hiểu đó là gì. Đó là lý do hôm nay bộ Nhật tụng có bài kinh Phân tích này.

Để hiểu kinh, đặc biệt để giảng kinh chúng ta không thể dựa vào đầu phàm phu mà giảng được, phải dựa vào hiền thánh. Định nghĩa mấy cái này phải lấy từ kinh gốc.

Xưa chuyện tham khảo, nghiên cứu gần như độc quyền của tăng ni vì họ có thời gian, mình cư sĩ không có thời gian, không có điều kiện. Giờ mình có ChatGPT, người ta nói, tự mình tìm. Vào xem Commentary – Chú giải, Sở giải của Tam Tạng. Sáng nay, tôi đề nghị xem Chú Giải Tương Ứng Bộ kinh, phần Mahāvagga, Chú giải về Thất Giác Chi, Bát Chánh Đạo, Tứ Niệm Xứ. Nếu bà con gần chết, còn sống có vài năm, không có thời gian nghiên cứu kinh điển như người ta thì đọc hết phần đó là tôi nghĩ là xứng đáng một kiếp người Phật tử rồi.

Trong đó nói rõ, khi một người tu tập Thất Giác Chi cũng là đang tu tập Bát Chánh Đạo, nội dung Bát Chánh Đạo cũng là Tứ Niệm Xứ, nội dung Tứ Niệm Xứ cũng là nội dung Tứ Chánh Cần. Dù trong một vài trường hợp đặc biệt mình thấy kể riêng, mình thấy trong Bát Chánh Đạo thì Chánh Kiến nằm riêng, Chánh Tư Duy, Chánh Định nằm riêng. Trong trường hợp nào đó thì thấy như vậy, nhưng trong cũng trong một số trường hợp, chính đức Phật xác định: Tu Tứ Niệm Xứ đúng = người tu Tứ Niệm Xứ cũng là người tu Thất Giác Chi; Người tu Thất Giác Chi đúng cũng có nghĩa là tu Bát Chánh Đạo; Tu Bát Chánh Đạo = đang tu Ngũ Căn, Ngũ Lực – Tín, Tấn, Niệm, Định, Tuệ.

Như vậy, bài kinh sáng nay chính là nội dung toàn bộ giáo pháp. Vì 5 cái này chính là Bát Chánh Đạo. Không bao giờ có chuyện người tu 5 cái này thiếu Bát Chánh Đạo – Chuyện đó tuyệt đối không có. Trong này ghi rõ, đức Phật dạy: Chất liệu làm nên Tuệ Giác giải thoát có 5- Tín - Tấn - Niệm - Định – Tuệ. Chỗ này Ngài không nói gì Thất Giác Chi, không nói gì Bát Chánh Đạo, Ngài không nói về Tứ Niệm Xứ. Ngài xài số 5, không nhắc đến số 4, số 8, số 7. Ngài nhắc đến số 5.

1- Thế nào là Niềm Tin/ Tín?

Ở đây Ngài định nghĩa rất lạ. Nếu thường xem kinh thì không thấy lạ, lâu lâu đọc thấy kỳ. Ngài định nghĩa, Niềm tin chính là niềm tin vào Ngài, vào Sự giác ngộ của đức Phật. Rất là kỳ.

Không có nghiên cứu kinh điển, không có chỗ tâm đắc cốt lõi thì nhận thức của mình về đức Phật rất mơ hồ, thậm chí hoang mang, nghi hoặc. Khi có hoang mang nghi hoặc nơi đức Phật thì làm sao có đủ chất lửa đi tiếp đạo nghiệp, sao đủ lửa tham khảo, tìm hiểu, nghiên cứu, trầm tư, gặm nhấm, thấm thía, tiêu hoá kinh Phật. Mình phải có nhận thức thế nào đó về đức Phật. Phải hiểu đúng đức Phật. Đúng ở đây có 84000 cách, nhưng phải đúng ở mức độ, chừng mực nào mình mới đủ lửa đi tiếp trên chuyện tìm hiểu Phật pháp, đi tiếp trên con đường hành trì.

Nói học Giáo pháp thật ra có cách hiểu nữa là tìm hiểu về Đức Phật. Toàn bộ Phật pháp là nội dung giác ngộ của đức Phật; chư Phật ba đời mười phương, ngàn xưa ngàn sau đều có nội dung giác ngộ như vậy đó.

Niềm Tin = Tin ở đức Phật. Mình thấy lạ. Thật ra đây là một cách nói ngắn gọn, độc đáo.

Nếu không bỏ công sức, thời gian, tâm tư, máu lệ nghiên cứu về đức Phật thì có nghĩa mình không hiểu về Phật pháp. Tìm hiểu Chánh Kiến là gì = Tìm hiểu về đức Phật; Bồ Thái là gì, Đầu đà là gì, Từ Bi là cái gì, Kham Nhẫn là gì = Tìm hiểu về đức Phật. Vì Ngài là chỗ quy tụ tất cả hạnh lành đó. Ngay cả bây giờ mình tìm hiểu về Thiền nào, các cảnh giới đạo lạc cũng là tìm hiểu một phần về Trí tuệ giác ngộ của đức Phật, tìm hiểu cái gì cũng là về Trí tuệ giác ngộ của đức Phật, về Nội dung Đạo hạnh của Đức Phật.

Chánh Tín/ Niềm Tin = Niềm tin vào Như Lai. Chánh Tín được đức Phật định nghĩa một cách rất đặc biệt.

Người có kiến thức giáo lý lay Phật, chứng hoa, lau dọn bàn thờ công đức gấp triệu người xem Phật như một vị thần, một ông Tiên ông Bụt để cầu nguyện, khẩn khứa. Người có kiến thức, chỉ lấy khăn Cleanex lau nhẹ bàn thờ bằng tín tâm, lòng cảm niệm, nhận thức rõ ràng về Đức Phật - Công đức vô lượng.

Tôi chưa bao giờ khoe tôi tu, thất tôi ở Florida bên ngoài có Phật cảnh, có một pho tượng, sáng sáng thắp một búp trầm, cảm giác đặc biệt lắm. Cứ nghĩ : Đây là người đã trải bao nhiêu máu lệ cho mình và cho người, người hiểu rõ cái gì là Sinh Tử, nguồn cội sinh tử, và cuối cùng là con đường chấm dứt Sinh - Tử, cái gì Ngài cũng biết, ai Ngài cũng thương, Đức Lành nào Ngài cũng có. Và cuối cùng là một chuyện rất khoa học - đó là sự huân tập, tích lũy nhiều đời không phải một ngày một bữa. Thắp một búp trầm, lau nhẹ bàn Phật nghĩ vậy thì công đức lớn hơn lay Phật đầu không có gì.

Giờ có phong trào tu là giữ tâm rộng không công đức mới vô lượng. Có vụ đó nữa. Họ không hiểu “rộng không” là gì.

Rộng không = Không có phiền não, không chấp đây là tôi – đây là của tôi, không cầu quả sinh tử. Rộng không là không có mấy cái đó, chứ không phải Không là thiếu nhận thức về đức Phật, thiếu niềm hoan hỷ về đức Phật. Không phải.

Giờ nhiều phong trào lạ: Thích bồ thí mà ít phước nhiều, tu ít mà giải thoát, khỏi học mà có trí tuệ. Giờ vậy đó. Ham giàu, ngại bồ thí, muốn có trí ngại tìm hiểu, muốn giải thoát ngại bào mòn phiền não, chỉ có nuôi lớn nó thôi. Thì đừng trách người ta gọi mạt pháp.

Chuyện đầu tiên bài kinh nói về Chánh Tín – yếu tố giác ngộ.

2- Tấn = Tứ Chánh Cần

Có 4: 1- Nỗ lực chặn cái ác chưa có; 2- Nỗ lực dứt điểm ác, bất thiện đang có; 3- Nỗ lực tu tập thiện pháp chưa có cho có; 4 - Nỗ lực bảo trì những thiện pháp đã có đừng mất.

Trong kinh nói rất rõ, có nhiều cách kể: Tham Sân Si, 10 Kiết Sử, 5 Triền Cái, Tà Tư Duy.

Tà Tư Duy = Nhận thức sai lệch về đời sống. Chỉ riêng định nghĩa, cái hiểu về Tà Tư Duy & Chánh Tư Duy đủ để chúng ta hiểu về Phật pháp và đủ để thực hiện một lộ trình tu học. Tà Tư Duy có 3, Chánh Tư Duy có 3; Định nghĩa cái Chánh hiểu cái Tà, định nghĩa cái Tà hiểu cái Chánh.

- Suy tư có nội dung dính mắc - **Dục Tư Duy**: mình nghĩ ngợi, nhận thức, đánh giá sao mà thêm đắm đuối, thêm dính mắc, thêm mê mải; thích cái này thích cái kia, dính cái này dính cái nọ: từ lúc nằm nôi là mình đã có cái dính rồi, dính cái chăn êm nệm ấm, dính vòng tay của mẹ, dính sữa, dính thức ăn, dính cưng nựng âu yếm yêu chiều, nằm nôi đã có, cứ vậy nó kéo dài đến năm mình 90 tuổi, 100 tuổi ...bao nhiêu suy nghĩ là tìm cái gì ngọt ngọt, thơm thơm để dính. Từ vật dụng đến thức ăn, y phục, nhà xe, đất đai ... mình nghĩ đủ cách để dính cái này cái nọ.
- **Sân tư duy**: những suy nghĩ mang tính mâu thuẫn, bất mãn; nghĩ ngợi sanh bất mãn. Từ bé mình biết bất mãn, không bất mãn sao khóc? Nó phải có ý thức chống trái, từ chối, phủ nhận, trốn chạy cái gì đó, nó ngứa, nó nực, nó đói, nó lạnh, ... nó bị cái gì nó mới khóc, cứ như vậy, 8 tuổi, 20 tuổi, 40 tuổi, 60 tuổi, 80 tuổi... cả đời nó liên tục có suy nghĩ để bất mãn cái này cái kia, mâu thuẫn, chống trái, kình chống. Ăn dở không được, mặc cái áo không vừa ý, một tin nhắn, cuộc gọi không vừa ý, một bãi cỏ, sân vườn, gương mặt, giọng nói, một trang sách... liên tục.
Mình sống một là dính, hai là bất mãn. Tôi dùng Kéo & Đẩy. Đời sống mình chỉ có Pull & Push. Cái thì thích thì Pull, cái gì không thích thì Push. Chỉ có 2 chữ đó. Trong kinh Niệm xứ gọi là Tham & Ưu.
- **Hại tư duy**: Ý niệm đập đổ, làm tổn thương chúng sinh khác, ra tay xử lý cái mình ghét.

Cả 3 cái này gọi là Tà Tư Duy.

Tấn = Nỗ lực dứt điểm 3 cái Tà Tư Duy, hoặc là Ngăn chặn nó. Bằng cách nào? Trú Xứ, Thầy Bạn, Nếp sống, Đề mục suy tư.

Trú Xứ = Chỗ ở. Mình đang có mặt ở đâu, tiếp xúc với ai, thường suy tư cái gì, ăn mặc ra sao... tất cả những cái này là những yếu tố phòng chống phiền não. Đừng nói tu tâm, dẹp tướng. Sai, nó quan trọng.

- Nỗ lực phòng chống cái xấu, bất thiện trong tâm.
- Nỗ lực dứt điểm bất thiện đang có trong tâm.
- Nỗ lực tu tập thiện pháp chưa có. Tu tập cái gì? 37 Bồ Đề phần, nói gọn là Thất Giác Chi. Tu tập để có được Thất Giác Chi trong lòng mình

- Nỗ lực giữ lại những Thiện pháp đã có đừng để nó mất. Giữ lại cái gì? Trong kinh gợi ý là Những nhận thức đã có trong lộ trình tu tập Chi, Quán. Trong đây nói rõ. Một hành giả tu tập đề mục Tử Thi - Xác chết. Khi mình tu tập nhìn đâu cũng thấy xác chết, sọ người, bộ xương, phải sống trong nhận thức đó liên tục, đừng để nó mất. Trong đây trích dẫn một ví dụ cho mình hiểu, mình tu Tâm Từ đi, từ nay đến lúc chết nhìn chúng sanh chỉ có thương, không có giận. Tu tập Thể Trước - Nhìn ai cũng thấy bịch rác, cái miệng là chỗ bỏ rác mỗi ngày – tôm, cua, cá, thịt, rau trái, củ quả, nguyên cơ thể là thùng rác chờ xử lý mỗi sáng sớm. Mỗi sáng sớm phải đi đổ rác. Phải liên tục như vậy. Giữ đừng để nó mất, Ấn tượng còn hoài suốt đời.

Bốn cái nỗ lực này là Tinh Tấn.

3- Niệm

Ở đây Ngài định nghĩa rõ. Niệm phải đi kèm Trí Tuệ.

Đây là lý do chúng tôi cố ý trích lục bài kinh này lần nữa.

Niệm phải đi với Trí tuệ / Nipako /Nepakka, Chú giải giải thích rất rõ. Nipako, trong bài kinh Tâm Từ. Đời sống tỉnh thức Chánh Niệm phải luôn luôn có sự góp mặt của Trí Tuệ.

Giáo lý không chịu học, bắt chước chửi theo mấy người học không tu, bắt chước chửi theo, cho khỏi học.

Về nước tôi gặp nhiều người khoe họ theo ngài Kim Triệu 40 năm, xưa là theo băng giảng, sau đó ngài về nước năm 92, 93 họ theo tới bây giờ; mà họ nói thiệt, không biết giáo lý gì hết. Ngài kêu hít thở thì hít thở, biết tham thì con nghe cho biết vậy thôi, chứ cũng mơ hồ. 40 năm.

Tu tập Chánh niệm mà không có kiến thức giáo lý.

Mình nói giữ cái đầu rỗng rang, học nhiều chấp. Vậy nghĩ có kỳ không? Giống như nói cái nhà nhiều đồ đạc mất công dọn, mất công lau chùi; mình nghe câu hay – nhà trống dễ lau dọn. Nghe hay nhưng ngẫm lại: Cái gì nên có, cái gì nên không. Không phải nghe người ta nói nhà trống dễ lau, cái nồi nấu ăn không có, cái ly uống nước không có. Bắt chước người ta nói nhà trống dễ chịu, nhà trống thông thoáng.

Mình quên Trống là sao? Cái gì nên có, cái gì nên không? Chuyện rất căn bản mà không chịu hiểu.

Niệm phải có Trí tuệ đi kèm.

Niệm đây nói tắt là Tứ Niệm Xứ. Tứ Niệm Xứ là phải có Trí tuệ. Trong kinh nói rất rõ “Ở đây vị tỳ kheo chánh niệm, tỉnh cần, tỉnh giác tu tập Thân, Thọ, Tâm, Pháp diệt trừ Tham, Ưu ở đời”.

Chánh niệm, tỉnh giác, tỉnh cần là 3 cái; Đó là Ngài nói gọn. Người học A Tỳ Đàm phải hiểu: Không bao giờ 3 cái này đi thành nhóm thiếu cái khác. Nói 3 ít nhưng thật ra nó là 38 tâm sở, 38 thành tố tâm lý làm nên từng sát- na, từng khoảnh khắc tu tập của mình. Kể tắt có 3 thôi: Chánh Niệm, Trí Tuệ, Tỉnh Tấn. Lúc nào cũng có 35 ông khác thành 38 chứ không lúc nào đi riêng 3 ông này. Luôn luôn. Phải học giáo lý. Kể cả học không tu tốt hơn tu mà không học. Tại sao? Tu mà không học tu cái gì?

Ngồi lim dim cái đầu không biết gì hết, theo tôi cực kỳ nguy hiểm. Tại sao? Bản thân mình mất thời giờ, bản thân mình dễ lầm lạc. Khi mình có chút uy tín thiên hạ bu tới hỏi, mình phán bậy có phải hại đời người ta không? Đâu phải một kiếp, vô lượng kiếp. Thằng cha dốt còn độc hơn rắn hổ chồ đó. Đâu phải dốt là yên đâu. Mình dốt là bản thân mình hoang phí kiếp người, hoang phí cơ hội gặp Phật pháp, là đã thấy mệt. Nguy nhất là mình có chút uy tín, thiên hạ bu tới phán bậy, phán tào lao là khổ nữa. Mà thiên hạ giờ khoái cái đó. Có chút mặt mũi, có chút tiếng tăm là hỏi cái gì cũng được đủ rồi.

Mình không thể là chuột bạch cho mấy vị thầy lang băm được.

Biết mình đang ra sao, Cái gì đang có mặt? What & How? Mình đang ra sao, Cái gì vừa xuất hiện, biết rõ.

4- Định

Nhiều cách định nghĩa.

Khả năng tập trung tư tưởng trong từng phút. Khả năng tập trung tư tưởng của người lái xe, ông bác sĩ, kỹ sư, thợ máy, của quý bà đang nấu ăn. Định, thời đức Phật nói rất ráo là mấy tầng thiền: Sơ, Nhị, Tam, Tứ thiền. Thời đó toàn tỷ phú tinh thần. Duyên lành lớn lắm mới gặp chính đức Phật, được chính ngài Xá Lợi Phất, ngài Anan, ngài Ca Diếp hướng dẫn cho. Thời Phật chuyện đặc thiền như nắm sau mưa.

Tôi tuyệt đối tin, nếu hôm nay đức Phật còn, Ngài nhìn mình Ngài có trăm ngàn cách để giúp **người hữu duyên**. Chỉ cần mình đã từng tu thiền, từng gieo chủng tử thiền Định, ly dục thì Ngài có cách Ngài dạy. Ngài Mục Kiền Liên khi gặp đức Phật, nói về Thiền định, ngài Mục Kiền Liên tay trắng. Chính đức Phật kèm cặp ngài Mục Kiền Liên từ Sơ Thiền đến Phi Tưởng Phi Phi Tưởng, kèm cặp, hướng dẫn từng bước, từng bước một. Xem phẩm Mục Kiền Liên (Tương Ưng & Chú giải), bởi vì Ngài biết vị này là Pháp khí mà. Ngài bỏ công ra Ngài dạy. Thời xưa đặc thiền, đặc định dễ. Cho nên lý do khi nói đến Định là đức Phật nói đến Tứ thiền.

Người không biết thì nghe “ghê vậy ta, mình kiếm Sơ thiền không có”. Sẵn tôi nói luôn. Rất nhiều bà con đi khoá thiền Miến Điện về tự tin mình đặc Tam Thiền, Tứ Thiền hoặc tin ai đó đặc Tam thiền, Nhị Thiền.

Tôi nói thiệt, thích thì tin, chứ hỏi tôi thì: Hãy cẩn thận. Sơ Thiền nó không dễ. Nói dễ cũng cực kỳ dễ, dễ hơn mình trở bàn tay, trở bàn tay còn tí công sức, người hữu duyên họ đặc không tốn sức. Mà họ là ai, không phải mình.

Sơ thiền khó chỗ này nè: Người đặc Sơ Thiền họ ngại đám đông, thích ở một mình. Mình coi mình có vậy không? Mình ăn rồi kiếm chỗ đi khoe, đâu thích một mình; Người sơ thiền họ ngại âm thanh, ngại tiếng động. Người có Sơ Thiền là tạm thời không có 5 triền cái, không thích cái này, ghét cái kia, không buồn ngủ, không hoang mang, không nghi hoặc, ray rứt; họ sống an lạc, thanh thản, không có triền cái, và họ tránh chỗ ồn.

Mấy người tôi quen, ai cũng nói thích thiền, thích thanh tịnh, tới bây giờ người tôi biết họ sống một mình đếm chưa đầy 2 bàn tay. Thiệt sự thích một mình. Tôi không nói họ đặc thiền, tôi chỉ nói họ thích một mình, họ sợ đám đông, sợ gặp người thân máu mủ. Họ thích một mình, đọc sách, ngồi thiền, kinh hành. Bao nhiêu người miệng nói thích ở một mình chứ sợ một mình. Ở một mình móc phone quẹt quẹt. Đặc điểm người đặc thiền là thích một mình, thích độc cư, yên tĩnh; Họ có thể ngồi yên, sống với Sơ Thiền trong 1 ngày, 2 ngày hoặc hơn, không quá 1 tuần không ăn uống, tiểu tiện, nhúc nhích. 1 ngày 24 tiếng nha. Không phải là bắt đầu tu thiền 6 giờ chiều tới 6 giờ sáng hôm sau tính 2 ngày. Họ có thể ngồi 24, 36, 48 tiếng không tiểu tiện, không ăn uống, không nhúc nhích. Miễn không quá 1 tuần.

5 triền cái là cái gì? Coi biết liền. Coi họ dễ sân si không. Có gì đam mê, thích thú không. Có bao nhiêu cái thích: Thích ăn ngon, thích mặc ấm, thích người ta khen, thích người ta chú ý, thích giao tiếp, thích chuyện trò. Một núi thích không phải 1-2 cái thích đâu. Nhiều người vì lý do nào không quan tâm chuyện nam nữ, họ nghĩ họ ngon. Sai. Mình không quan tâm tình cảm lại thích cái khác, mình thích chưng diện, ăn ngon, mặc đẹp; có những cái thích mình không ngờ - Thích tương tác, thích giao tiếp.

Đừng tưởng đặc thiền dễ. Nói dễ thì dễ, nói khó thì khó bằng trời. Nó như trúng số.

Mình có phước trúng số, dễ ẹc, tự nhiên ra mua 4,5 tờ, trúng. Mua về nhét túi quần, đem đi giặt, đem ra nó hơi nhăn nheo, nhàu nhĩ, đem ra dò – trúng; Tới rồi khó rồi, thì trúng số đâu phải chuyện dễ. 8 tỷ người trên hành tinh, số người trúng độc đắc đủ để đời rất là ít.

Định ở đây là vậy.

3 loại, nói tắt là có 2: Định Tạm thời & Định Chính Quy:

- Định Chính Quy: Sơ Thiền trở lên - người ta có thể sống với nó 1 ngày, 2 ngày... 7 ngày.
- Định Mì Ăn Liền: Lái xe, thợ máy, nấu ăn, chưng hoa, giữ em, ... Khả năng tập trung nhẹ nhẹ.

5- Tuệ

Không nói chung chung được, ở đây Ngài nói rõ: Trí nhận thức bản chất Sinh Diệt của vạn hữu. Biết rằng nhà cửa, chim muông, cây cỏ, đại dương, vũ trụ, tinh vân, nhật nguyệt thay đều do Duyên mà có & Có trong hình thức Tổng hợp - Không có gì là một, cái gì cũng là một nắm cát, có vô số thành tố làm nên; Điều kiện tạo ra nắm cát đó cũng vô số điều kiện.

Sợi tóc trên đầu mình, muốn có có vô số điều kiện. Mình nói gọn là keratine gì đó. Nói cho đủ thì: Diện tích trái đất bao nhiêu? Thử hỏi trên diện tích mênh mông đó, chỗ nào tóc mọc được? Chỉ có trên da đầu con người thôi, sao nó không mọc chỗ khác? Tại sao? Nó phải có điều kiện đặc biệt gì đó. Có vô số điều kiện làm nên sợi tóc trên đầu mình. Có người càng lớn tình trạng phân hoá, xâm thực, lấn chiếm nghiêm trọng đến mức bên Mỹ có dịch vụ trồng tóc. Cách đây 20 năm về trước, tôi nghe anh Phật tử bị hỏi nói trồng 1 sợi 8 đô la. Có người nó rụng một đi không trở lại; Có người rụng mà nặng đầu luôn. Phải có điều kiện nào đó để nó cở và điều kiện nào để nó đi.

Trí sinh diệt = Hiểu rõ: Mọi sự do Duyên mà có. Có trong sự Tổng hợp, rồi ra đi trong từng chớp mắt. Không có gì trong vũ trụ tồn tại quá một sát - na. Chớp tắt liên tục. Cái sau thừa tiếp cái trước, mình hiểu lầm thấy giống mình tưởng là một. No. Nó giống, không phải là 1.

Hiểu được mọi thứ chỉ là Sanh Diệt = Hiểu mọi thứ là khổ. Nó chớp tắt mà sao sướng được. Khổ đây không phải là khổ cảm giác, không phải là Suffering, Pain mà nó là sự bất trắc, bất toàn. Chớp tắt, chớp tắt. Nó là bọt nước, không có gì để mình nắm níu, nương gá hết. Khi hiểu như vậy = hiểu mọi thứ là Dukkha. Sau này mình dịch là Khổ. “Khổ” - nó bậy lắm. Có trường hợp dịch Khổ là đúng. Nghe Khổ tưởng Khổ thân, Khổ tâm, tưởng trạng thái khó chịu. Khổ cảm giác là cảm giác khó chịu. Khổ bản chất là trạng thái bất toàn, bất trắc; Có đó mất đó. Điều kiện có rất rồi, rồi tới lúc có thì vô nghĩa, vô dụng, vô ích, vô duyên, vô vị, một rở vô.

Phải thấy: Mọi thứ chỉ là Sanh Diệt > Mọi thứ là Khổ > Thích cái gì cũng là thích trong khổ > Muốn hết khổ đừng thích trong khổ. Liên tục sống trong 3 nhận thức này là con đường thoát khổ. Trong đây mới định nghĩa Trí tuệ là gì? Là hiểu rõ tánh Sanh – Diệt của vạn pháp. Từ đó, hiểu luôn: Đây là Khổ, Đây là con đường dẫn đến sự khổ, Đây cứu cánh thoát khổ; Đây là con đường dẫn đến cứu cánh đó. Trí tuệ đó, nhận thức đó mới gọi là Trí Tuệ. Nhận thức đó có mấy tầng:

- Tầng 1: Do mình học từ thầy bạn, sách vở - Trí văn
- Tầng 2: Do mình thẩm thía, gặm nhấm, tiêu hoá.
- Tầng 3: Mình hiểu được thực chứng thông qua lộ trình hành trì.

Chớ đừng tưởng mình biết ba mớ tưởng mình ngang tầm hiền thánh, chung chiếu với hiền thánh. Cái biết của mình là cái biết của con vẹt.

Có nhiều lý do để mình đừng kiêu ngạo với cái biết của mình:

- Cái biết mình chưa đủ chuyển hoá, nếu đủ sức chuyển hoá mình thành thánh rồi.
- Mình không mang cái biết này qua được kiếp khác. Nhiều người nghe nhảy dựng: vậy mấy thần đồng, mấy vị pháp sư Tam Tạng, mấy nhà khoa học họ cũng mang sang. Đừng hiểu tầm bậy. Do cái trốn cũ họ làm lại dễ hơn người bình thường, chứ họ không khiêng từ kiếp này qua kiếp khác. Tôi chứng minh nè. Theo kinh nói, cảnh giới nào mình cũng từng qua. Mình từng là bác sĩ, ai cũng từng là vũ công, vũ nữ, vũ sư, vũ phu, ai cũng từng là nhà khoa học, học giả, thợ máy, con chó, con giun, con lợn... mình đều từng qua hết; Bây giờ trong đầu mình có gì? Mình có kiến thức của bác sĩ, luật sư, chuyên gia kinh tế, một trọng tài kinh tế,... không? Chỉ những người học mới có. Người không học cái đó nó đi đâu? Tại sao không chịu hiểu cái đó. Mình có học nó là chúng tử đời sau mình học nhanh hơn thôi. Khiêng qua xài tiếp là không có.
- Cái biết mình luôn cần nâng cấp chỉnh sửa. Chỉ có cái biết của Thánh là ổn định thôi. Cái biết mình khả nghi lắm, luôn luôn cần nâng cấp, chỉnh sửa.
- Đã là phàm phu, cái biết mình luôn luôn thua kém nhiều người. Nguyên một phường, xã giả định là đúng mình giỏi nhất phường xã mình, nhưng nó còn trăm tỷ phường xã khác, còn bao nhiêu nơi chốn, con người. Chỉ có Thánh là cái biết giống nhau – Tu Đà Hườn Nhật Bản với Tu Đà Hườn Do Thái biết giống nhau. Chứ cái biết phàm phu là không. Bốn vị Tam Tạng Pháp sư trên danh nghĩa thuộc lòng Tam Tạng giống nhau, nhưng phần nhận thức, thẩm thía khác nhau. Nói ra, viết sách thì giống nhau nhưng trong đây, phần không nói ra, thẩm thía không giống nhau. Vì nền tảng tâm thức, nền tảng nhận thức nó khác nhau. Mới nói chút xíu thấy giống, đem chuyện nói hoài, 1 ngày 2 ngày, 1 tháng, 2 tháng, 1 năm, 2 năm là không tìm thấy nhau.

Hễ còn là phàm cái biết mình chỉ hỗ trợ nhẹ nhẹ cho vui thôi. Mình không mang cái biết sang được kiếp khác. Mình ý mình giỏi A Tỳ Đàm, giỏi tụng tụng, giỏi ngoại ngữ, có tí công nghệ. Thật ra tắt thở, mình làm con giun, con dế là xong.

Cho nên, Tín – Tấn – Niệm – Định – Tuệ chúng ta nói tới nói lui rất nhiều lần, nhưng chúng tôi vẫn tiếp tục trích lục để nhấn mạnh : Đây – nội dung tu học, nội dung giải thoát nó nằm ở số 5 này nè. Số 5 này chính là số 4 của Tứ Chánh Cần, cũng là số 3 của Tam học Giới – Định – Tuệ, cũng là số 7 – Thất Giác Chi, cũng là số 8- Bát Chánh Đạo.

Chịu hiểu chịu tu, bấy nhiêu cũng đủ. Không muốn hiểu, không muốn tu nói tới chết cũng không ra cái gì hết.

Chúc các vị một ngày vui./.

